

Cho dạng đúng của động từ ở dạng quá khứ và quá khứ phân từ (VpII), dùng bảng động từ bất quy tắc nếu cần.

V (nguyên thể)	V-ed (quá khứ)	VpII (quá khứ phân từ)
be (là)		
come (đến)		
buy (mua)		
cut (cắt)		
do (làm)		
eat (ăn)		
find (tìm)		
drink (uống)		
go (đi)		
have (có)		
keep (giữ)		
fly (bay)		
build (xây)		
lose (mất)		
make (làm)		
move (di chuyển)		
play (chơi)		
provide (cung cấp)		
put (đặt)		
read (đọc)		
see (nhìn)		
sleep (ngủ)		
spend (dành)		
study (học)		
take (mang đi)		
think (nghĩ)		
travel (du lịch)		
give (đưa)		
work (làm việc)		
write (viết)		